

Bản án số: 33/2026/HSPT

Ngày 30/3/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn San.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đức Thủy và bà Bùi Thị Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Xuân Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2026/TLPT-HS ngày 27 tháng 02 năm 2026; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2026/QĐPT-HS ngày 17 tháng 3 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. **Vũ Đức H**, sinh ngày 16/10/2007; nơi ĐKHKTT: **Xóm C, xã Đ, tỉnh Phú Thọ**; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Vũ Văn H1** (đã chết) và bà **Nguyễn Thị C**; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ: 20/7/2025, chuyển tạm giam từ 29/7/2025 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 **Công an tỉnh N**; có mặt.

2. **Nguyễn Trần K**, sinh ngày 12/12/2008; nơi cư trú: **Tổ dân phố C, phường L, tỉnh Ninh Bình**; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Nguyễn Công T** và bà **Trần Thị T1**; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 09/9/2025 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 **Công an tỉnh N**; có mặt.

3. **Trịnh Đức H2**, sinh ngày 28/01/2008; nơi cư trú: **Tổ dân phố C, phường L, tỉnh Ninh Bình**; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Trịnh Văn C1** và bà **Đào Thị H3**; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ 09/9/2025 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 **Công an tỉnh N**; có mặt.

* Người đại diện theo pháp luật của bị cáo **Nguyễn Trần K**: Anh **Nguyễn Công T**, sinh năm 1987 và chị **Trần Thị T1**, sinh năm 1987; cùng địa chỉ: **Tổ dân**

phố số C, phường L, tỉnh Ninh Bình; có mặt.

* Người đại diện theo pháp luật của bị cáo **Trịnh Đức H2**: Anh **Trịnh Văn C1**, sinh năm 1979 và chị **Đào Thị H3**, sinh năm 1982; cùng địa chỉ: **Tổ dân phố C, phường L, tỉnh Ninh Bình**; có mặt.

* Người đại diện theo pháp luật của bị cáo **Vũ Đức H**: Chị **Vũ Thị H4**, sinh năm 1990; địa chỉ: **Xóm C, xã Đ, tỉnh Phú Thọ**; có mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo **Trịnh Đức H2** và **Nguyễn Trần K** là bà **Nguyễn Thị Hải Y** - Trợ giúp viên pháp lý thuộc **Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh N**, có mặt.

*Người làm chứng: Ông **Trần Văn L**, sinh năm 1964; anh **Phạm Minh K1**, sinh năm 2004; đều vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23h30' ngày 23/4/2025, **Nguyễn Trần K** đã hẹn, rủ nhóm của mình gồm 07 đối tượng điều khiển xe mô tô đi lượn đường, gồm: **Nguyễn Trần K**; **Nguyễn Văn H5**; **Lê Duy K2**; **Trịnh Đức H2**; **Trần Duy Đ**, **Vũ Hải Đ1**, sinh ngày 14/10/2009; **Nguyễn Văn Q**, sinh ngày 28/02/2010.

Trước khi đi, **K** chuẩn bị 01 con dao (dạng dao mèo), dài khoảng 30cm, lưỡi dao cong, đầu dao sắc nhọn, có vỏ bao bằng gỗ, màu nâu để mang theo. Quá trình đi lượn đường, **Đ** chở **Q**; **K2** điều khiển xe đi một mình phóng nhanh đi đến bụi cây gần **dốc P, phường L, tỉnh Ninh Bình** để lấy 02 con dao phóng lộn (01 dao dài khoảng 2,5 mét, 01 dao dài khoảng 03 mét, thân dao là thanh tuýp sắt tròn, 01 đầu thanh tuýp sắt được hàn gắn 01 dao bầu nhọn dài khoảng 20cm) do **Q** cất giấu ở đó từ trước. **Q** và **K2** đi xuống bụi cây lấy 02 con dao phóng lộn, sau khi lấy được **Q** đưa **Đ** cầm 01 con dao phóng lộn đi xe một mình, **K2** ngồi sau xe **Q** chở cầm 01 con dao phóng lộn, đi đến dốc thuộc **tổ dân phố T, phường L, tỉnh Ninh Bình** thì gặp xe của **H2** chở **K**, xe của **Đ1** chở **H5** đi đến. **Đ** đưa cho **H5** cầm 01 con dao phóng lộn dài khoảng 03 mét, **K2** đưa **K** cầm con dao phóng lộn dài khoảng 2,5 mét. Nhóm của **Q** điều khiển xe mô tô đi ra đường cao tốc ĐT.499 hướng **P - T** mục đích gặp nhóm thanh niên khác đi lượn trên đường thì sẽ đuổi đánh. Khi đến bãi đất trống gần **siêu thị M** thuộc **thôn C, xã B, tỉnh Ninh Bình** thì **H5** và **K** cầm dao phóng lộn giấu vào bụi cây, rồi đi ra **khu đô thị T** ngồi uống nước.

Khoảng 01 giờ ngày 24/4/2025, khi nhóm **K** đang ngồi uống nước thì nhóm của **Trần Hồng S** gồm 04 người, điều khiển 02 xe mô tô đi qua, cụ thể: **Vàng Thu T2** điều khiển xe mô tô Honda Wave chở **Trần Hồng S** và **Dương Quang H6** điều khiển xe mô tô Honda Wave chở **Vũ Thị Lan A**.

Thấy nhóm của **S** điều khiển xe mô tô đi qua, **Trần Duy Đ** nói: “*Hình như người quen, đuổi lên xem bọn nào*”. Nhóm **K** điều khiển xe đuổi theo, thấy nhóm **K** đi đến **Lan A** nói: “*Hello*” và giơ tay ký hiệu “*Bắn tim*”, **K** giơ ngón tay giữa bên phải biểu tượng thách thức nhóm **S** thì **H6** điều khiển xe vượt lên đi

ngang nhóm **K** chủ: “Đ mẹ chúng mày”, **S** nói: “Chúng mày như thế nào đấy”. **Đ** rút dao ra giờ chỉ về nhóm **S** chủ: “Đ mẹ chúng mày chủ ai đấy”. Đến ngã tư **C**, xã **B**, tỉnh **Ninh Bình** thì **S** nói: “Chúng mày lên đây, đợi bố mày về lấy đồ”, rồi nhóm của **S** rẽ phải về hướng xã **V** về nhà đôi xe để quay lại tìm nhóm **K**. **S** đổi sang xe Honda Winer, màu xanh đen (không lắp biển kiểm soát) chở **T2**; **H6** đổi sang xe Honda Vision, màu đen, BKS 37E1-878.46 chở **Lan A** rồi quay lại ngã tư **C**, xã **B**, tỉnh **Ninh Bình**.

Q nói với cả nhóm: “Quay lại lấy phóng”, mục đích để tìm đánh nhóm **S** thì cả nhóm **K** đi đến khu đất trống cạnh **siêu thị M** để lấy 02 con dao phóng lộn. **Q** cầm con dao phóng lộn dài khoảng 03 mét, **K** cầm con dao phóng lộn dài khoảng 2,5 mét, lúc này nhóm của **K** điều khiển xe và cầm theo hung khí như sau: **Đ** điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng chở **Q** ngồi phía sau, cầm dao phóng lộn. **H2** điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, BKS 90AB-157.46 chở **K** ngồi phía sau, cầm dao phóng lộn. **Đ1** điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu xanh đen, BKS 90AA-152.37 chở **H5**. **K2** điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đen, BKS 90B3-560.43 đi một mình.

Sau đó, nhóm **K** cầm dao phóng lộn đi tìm và đuổi đánh nhóm **S** 02 lần, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 01h30' ngày 24/4/2025, nhóm **K** đi đến **cây xăng C3** thuộc **thôn C**, xã **B**, tỉnh **Ninh Bình** thì gặp nhóm **S** đi ngược chiều từ hướng xã **V**, tỉnh **Ninh Bình** đi đến, **K** hô to: “Bọn nó kia” thì nhóm **K** quay đầu xe, tăng ga, đi với tốc độ cao khoảng 80-90km/h, lạng lách, cầm dao phóng lộn đuổi đánh nhóm **S**. Đuổi được khoảng 01km đến ngã tư **C** thì nhóm **S** rẽ phải ra đường cao tốc hướng **cầu T**, chạy khoảng 01km đến ngã tư **B**, xã **B**, tỉnh **Ninh Bình** thì nhóm **S** chạy theo 02 hướng:

- Xe của **H6** rẽ phải về hướng đi xã **V** thì **K2** đi xe Vision một mình, **Đ** đi xe Wave chở **Q** cầm dao phóng lộn đi tốc độ cao khoảng 80-90km/h, lạng lách đuổi đánh **H6**, đuổi khoảng 200 mét thì **K2**, **Đ**, **Q** không đuổi nữa.

- Xe Sơn chạy thẳng hướng về **cầu T** thì **H2** chở **K** cầm dao phóng lộn, **Đ1** chở **H5** đi tốc độ cao khoảng 80-90km/h, lạng lách đuổi đánh **S**, đuổi khoảng 500 mét đến gần **cây xăng C4**, xã **B**, do xe **S** chạy nhanh không đuổi được thì **H2**, **Đ1**, **H5**, **K** không đuổi nữa.

Thấy xe **H6** chạy theo hướng đi xã **V**, tỉnh **Ninh Bình** nhóm **K** nghĩ rằng **H6** và **S** là người ở xã **V** nên cả nhóm thống nhất tiếp tục đi đến xã **V**, tỉnh **Ninh Bình** tìm đánh nhóm **S**. Khi đến quảng trường xã **V** thì nhóm **K** dừng lại nói chuyện, **H5** và **Đ** cầm dao phóng lộn trêu đùa nhau làm gãy 01 con dao bầu hàn trên thanh tuýp sắt, **Q** cầm con dao bầu này vứt xuống **sông C**, sau đó nhóm **K** tiếp tục điều khiển xe mô tô, **K** cầm dao phóng lộn, **Q** cầm thanh tuýp sắt đi trên các tuyến đường xã **V** tìm đánh nhóm **S**.

- Lần 2: Khoảng 02h ngày 24/4/2025, nhóm **K** đi từ hướng **cổng chào V** đi đến ngã tư **T**, xã **V** thì thấy xe **H6** đang đứng ở đường; nhìn thấy nhóm **K** đi

đến, H6 chở Lan A rẽ vào ngõ nhà nghỉ T7 bỏ chạy. Nhóm K chạy qua, không đuổi theo xe H6, đi lên khoảng 500m đến ngã tư G đôi, xã V thấy xe S đang đứng, H5 hô lên: “*Chúng nó kia, đuổi theo*”. S điều khiển xe rẽ trái vào đường P bỏ chạy, nhóm K cầm dao phóng lộn, tuýp sắt đi tốc độ cao đuổi đánh S, đuổi được khoảng 200 mét thì Đ chở Q, K2 đi một mình dừng lại không đuổi đánh S nữa và quay về ngã tư T đứng đợi. Đ1 chở H5, H2 chở K cầm dao phóng lộn tiếp tục đuổi đánh S, đuổi đến ngã ba nghĩa trang V2 thì xe H6 từ trong ngõ nhà nghỉ T7 chạy ra đi phía trước, S hô lên: “*Chúng nó đuổi phía sau kia, chạy đi*” thì H6 và S cùng phóng xe nhanh bỏ chạy theo tuyến đường từ ngã tư C - ngã ba M - ngã tư G đôi (quãng đường dài khoảng 1,5km) thì S chở T2 chạy thẳng đi về nhà; H6 chở Lan A rẽ trái chạy vào phố chợ V3 thì H2 chở K, Đ1 chở H5 tiếp tục đuổi theo. Khi chạy vào ngã tư phố chợ thì Đ1 chở H5 dừng lại, không đuổi theo xe H6 nữa, H2 chở K cầm dao phóng lộn tiếp tục đuổi đánh H6, khi đuổi H6 trong phố chợ K cầm dao phóng lộn quẹt xuống đường toé lửa. Thấy H6 rẽ trái chạy vào ngách ra đường M sau đó rẽ phải chạy khoảng 200 mét lên cầu M thì H2 và K dừng lại không đuổi nữa và đi xe quay lại gặp Đ1, H5 cùng đi ra ngã tư T gặp K2, Đ, Q rồi cả nhóm Q điều khiển xe đi về bãi đất trống cạnh siêu thị M thuộc thôn C, xã B giấu con dao phóng lộn và thanh tuýp sắt vào bụi cây rồi cả nhóm giải tán đi về.

Sau khi bị nhóm của Nguyễn Trần K đuổi đánh, buổi tối ngày 24/4/2025, Trần Hồng S rủ Bùi Phương N đi tìm đánh lại nhóm Nguyễn Trần K để trả thù nhưng Bùi Phương N không đi được. Đến khoảng 21 giờ ngày 25/4/2025, Trần Hồng S và Bùi Phương N đã hẹn rủ nhau, tập trung được nhóm của mình gồm 14 đối tượng đi tìm đánh lại nhóm Nguyễn Trần K, gồm: Trần Hồng S, Dương Quang H6, Bùi Phương N, Phạm Gia T3, Vũ Đức H, Vũ Hoàng A1, Cao Văn L1, Hà Ngọc K3, Trần Xuân H7, Nguyễn Văn N1, Đặng Văn Q1 và một số thanh niên chưa xác minh được tên, tuổi, địa chỉ.

Sau đó Trần Hồng S và Bùi Phương N hẹn gặp nhau tại khu đô thị Đ thuộc tổ dân phố Đ, phường D, tỉnh Ninh Bình để đi tìm nhóm Nguyễn Trần K đánh để trả thù cho S. Bùi Phương N đang ngồi chơi cùng Vũ Hoàng A1, Phạm Gia T3, Nguyễn Văn N1 tại phòng trọ của T3 tại tổ dân phố N, phường D, tỉnh Ninh Bình. Nghe thấy S và Phương N nói chuyện đi đánh nhau thì Hoàng A1, T3, Nguyễn Văn N1 đều đồng ý tham gia đi cùng. Do không đủ xe đi, Nguyễn Văn N1 rủ Hà Ngọc K3 và 01 người thanh niên tên A2 tham gia đi cùng (A2 rủ thêm 02 người bạn của A2, không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể). Cùng lúc này, Dương Quang H6 chở Trần Xuân H7 đến nhà S chơi, S nói với H6 và H7: “*Có thằng em rủ đi trả thù mấy thằng hôm trước đánh anh em mình, có đi không*”, H6 nói: “*Đi thôi*”, sau đó S đi xe W đi một mình, H6 đi xe Vision chở H7 lên khu đô thị Đ. Đến khoảng 21 giờ 30 phút ngày 25/4/2025, nhóm của S tập trung tại gần cổng khu đô thị Đ gồm 11 đối tượng, điều khiển 05 xe mô tô, cụ thể như sau:

- **Trần Hồng S** điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Winer màu xanh đen, BKS 29S6-572.13 chở **Phạm Gia T3**.

- **Dương Quang H6** điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đen, BKS 37E1-878.46 chở **Trần Xuân H7**.

- **Nguyễn Văn N1** điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 28L1-320.50 chở **Bùi Phương N**.

- **Hà Ngọc K3** điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, đen, bạc, BKS 36K3-091.70 chở **Vũ Hoàng A1**.

- Người thanh niên tên **A2** điều khiển xe Wave chở 02 người bạn của **A2**.

Khi chuẩn bị đi, **S** nói: “*Không có đồ gì à*” thì **A2** nói: “*Bọn em không có đồ gì, giờ đi tìm vỏ chai bia thôi*”. Sau đó, **A2** chở 02 người bạn đi tìm chai bia làm hung khí đánh nhau, nhóm của **S** đi phía sau. Khi đến trước cửa **nhà hàng H11** của anh **Phạm Hùng V**, sinh năm 1982, thuộc **tổ dân phố Đ, phường D, tỉnh Ninh Bình** trong khu đô thị **Đ** thấy có kết vỏ chai bia thì 01 người bạn của **A2** nhảy xuống bê 01 kết vỏ bia Tiger thủy tinh, màu trắng mang đi. Sau đó, nhóm **S** điều khiển xe đi đến **cây xăng đối diện khu Công nghiệp Đ3** thuộc **phường L, tỉnh Ninh Bình** để chia vỏ chai bia, cụ thể: **Phạm Gia T3** cầm 03 vỏ chai bia, **Bùi Phương N** cầm 02 vỏ chai bia, **Hoàng A1** cầm 05 vỏ chai bia, bạn của **A2** mỗi người cầm 02-03 vỏ chai bia. Sau đó, nhóm của **S** đi theo đường Quốc lộ 38B đến ngã tư **V, phường Đ** rồi quay lại, khi đến **siêu thị L2** thuộc **phường Đ, tỉnh Ninh Bình** thì gặp **Cao Văn L1** điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 28N1-288.43 chở **Đặng Văn Q1, Vũ Đức H** thì nhóm **S** rủ **L1, Q1, H** tham gia đi cùng. Nhóm **S** điều khiển xe mô tô đi theo **Quốc lộ C** đến vòng xuyên **phường K, tỉnh Ninh Bình** rẽ trái vào **đường T**, trên đường đi thì **Hoàng A1** chia cho **H** cầm 02 vỏ chai bia, 01 người bạn của **A2** chia cho **Q1** cầm 05 vỏ chai bia. Đi đến vòng xuyên rẽ về **chùa T8** thì **A2** và 02 người bạn của **A2** đi về. **S** nói với **Phương N**: “*Thế có đi nữa không, khoảng 01-02 giờ sáng chúng nó hay đi lượn không mang theo dao phóng lộn*”, thì **Phương N** và cả nhóm vẫn đồng ý đi giúp **S** trả thù.

Nhóm **S** còn 11 đối tượng, đi trên 05 xe mô tô đi đến đê **phường P** thì các đối tượng dừng xe để đổi người trên các xe, cụ thể:

- **Trần Hồng S** điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Winer màu xanh đen, BKS 29S6-572.13 chở **Vũ Đức H** ngồi sau, cầm 02 vỏ chai bia.

- **Dương Quang H6** điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đen, BKS 37E1-878.46 chở **Trần Xuân H7, Phạm Gia T3** ngồi sau (**T3** cầm 03 vỏ chai bia).

- **Nguyễn Văn N1** điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 28L1-320.50 chở **Bùi Phương N** ngồi sau, cầm 02 vỏ chai bia.

- **Hà Ngọc K3** điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, đen, bạc, BKS 36K3-091.70 chở **Vũ Hoàng A1** ngồi sau cầm 03 vỏ chai bia.

- **Cao Văn L1** điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 28N1-288.43 chở **Đặng Văn Q1** ngồi sau, cầm 05 vỏ chai bia.

Trên đường đi, **Bùi Phương N** lấy 01 chiếc cờ tổ quốc ở tường nhà người dân, cầm khua múa, đùa cợt, sau đó **Phương N** đưa cho **Q1** cầm chiếc cờ tổ quốc. Nhóm **S** đi ra **đường L** đi qua hầm cầu vượt Liêm **T4** đi thẳng về hướng **cầu T**. Khoảng 01 giờ 15 phút, ngày 26/4/2025 khi nhóm **S** đi đến **quán B1** thuộc **thôn C, xã B** thì gặp nhóm của **Nguyễn Trần K** có 06 người đang đi ngược chiều gồm: **Nguyễn Văn Q, Nguyễn Văn H5, Trịnh Minh T5, Lê Duy K2, Trịnh Đức H2, Vũ Hải Đ1**.

Trong đó: **Q** điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng chở **Nguyễn Văn H5, Trịnh Minh T5** điều khiển mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đen, BKS 90B3-560.43 chở **Lê Duy K2, Trịnh Đức H2** điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, BKS 90AB-157.46 chở **Vũ Hải Đ1** ngồi sau, cầm 01 khẩu súng ná bắn đạn bi, gắn tia laze.

Thấy nhóm của **K, Dương Quang H6** hô lên: “*Hình như bọn nó đây này*”; **S** nói: “*Đúng bọn nó đây rồi*” thì cả nhóm **S** quay lại tăng ga, phóng xe tốc độ cao đuổi đánh nhóm **K**. Đuổi được khoảng 50 mét, **T3** cầm 01 vỏ chai bia ném về phía nhóm của **K** nhưng không trúng ai, **H** ngồi sau đứng lên chỗ để chân cầm 01 vỏ chai bia ném trúng đầu **T5** (làm **T5** bị sưng nề da vùng đầu), **S** đi áp sát xe **T5**, dùng chân phải đạp 01 nhát vào đuôi xe **T5** làm **T5** loạng choạng nhưng không bị ngã. Bị nhóm **S** cầm vỏ chai bia ném, **Vũ Hải Đ1** cầm súng ná bắn 01 nhát về phía nhóm **S** nhưng không trúng ai. Nhóm **S** điều khiển xe đi với tốc độ cao khoảng 80-90km/h đuổi đánh nhóm **K** trên quãng đường khoảng 01km đến ngã tư **C, xã B** thì nhóm **K** chạy theo 02 hướng:

- **T5** chở **K2** rẽ trái chạy về hướng **P** thì **S** chở **H, Nguyễn Văn N1** chở **Bùi Phương N, Lưu** chở **Q1** phóng nhanh, lạng lách truy đuổi. Đuổi khoảng 400 mét đến **quán B1** gần ngã tư **D, xã B** thì **K2** và **T5** chạy xe đi vào **quán B1-A** để trốn, **Bùi Phương N** cầm 01 vỏ chai bia ném vào trong **quán B1-A** nhưng không trúng ai. Sau đó, xe của **L1, xe của N, xe của S** cùng quay lại với xe của **H6, xe của K3** đuổi đánh theo xe của **H2** và xe của **Q**.

- **H2** chở **Đ1, Q** chở **H5** chạy thẳng hướng lên **Đ** thì **H6** chở **T3** và **H7, K3** chở **Hoàng A1** phóng nhanh, lạng lách đuổi theo, đuổi được khoảng 400-500 mét thì xe **H2, xe Q** chạy vào đường đi **chợ S2, xe H6** và xe **K3** không đuổi kịp nên dừng lại. Lúc này, xe **L1, xe N, xe S** chạy đến thấy xe **H6, xe K3** đang quay lại nên cũng quay đầu xe lại đi về ngã tư **C**.

Biết **K2** và **T5** bị nhóm **S** đuổi đánh, chạy vào quán **B-a Ruby** trốn thì **Q** nói với nhóm của mình: “*Lấy dao phóng lộn quay lại xem thằng K2, T5 thế nào*” thì cả nhóm đồng ý và đi về bãi đất trống gần **siêu thị M, H5** cầm thanh tuýp sắt, **Q** cầm con dao phóng lộn đi ra quán **B-a R** tìm nhóm **S** đánh nhưng không thấy, **Q** cầm con dao phóng lộn và thanh tuýp sắt giấu ở ruộng rau cạnh quán **B-A** rồi đi vào trong quán gặp **K2** và **T5** thì được biết nhóm **S** đã điều khiển xe đi. **Q** ra tìm lại con dao phóng lộn và thanh tuýp sắt nhưng chỉ thấy thanh tuýp sắt, không thấy con dao phóng lộn. **Q** cầm thanh tuýp sắt cùng cả

nhóm đi về nhà thờ chợ S3, Q để thanh tuýp sắt ở nhà thờ rồi cả nhóm đi ra bờ đê sông C ngồi chơi, nói chuyện.

Trong khi đó, nhóm S tập trung ở quán C5 thuộc khu vực ngã tư C nói chuyện thì S nói: “Đi lên phía trên, tìm chỗ khuất đứng xem tí nữa bọn nó có đi qua không”. Nhóm S đi thẳng về hướng cầu T, đi qua ngã tư C khoảng 20-30 mét thì dừng lại. H6 chở T3 và H quay lại ngã tư C rẽ trái về hướng V tìm vỏ chai bia làm hung khí để ném nhóm K. Đi khoảng 200 mét đến quán T9 của chị Dương Thị H8, sinh năm 1983, nơi cư trú: Thôn C, xã B, tỉnh Ninh Bình thấy có nhiều kết vỏ chai bia thủy tinh Hà Nội, màu nâu để trước cửa quán, H xuống bê 01 kết vỏ chai bia lên xe, sau đó H6 chở T3 và H đi về vị trí nhóm mình đang đứng. Cả nhóm đi đến 01 bãi đất trống ở cạnh đường chia vỏ chai bia, cụ thể: Hoàng A1 và H cầm 01 vỏ chai bia, T3 cầm 02 vỏ chai bia, còn thừa vỏ chai bia nhóm S vứt ở cạnh đường. Sau đó, nhóm S đi đến khu đô thị P gần cầu C đứng, H6 nói: “Chúng nó bị mình đuổi đánh, chắc chúng nó về lấy đồ đi tìm bọn mình đây, anh S về lấy đồ đi” thì S chở Bùi Phương N về nhà S lấy được 03 thanh tuýp sắt: 01 thanh dài khoảng 2,5 mét; 01 thanh dài khoảng 1,5 mét; 01 thanh dài khoảng 01 mét và 01 con dao dài khoảng 25cm (dạng dao thái) thì Hoàng A1 cầm thanh tuýp sắt dài khoảng 2,5 mét, Bùi Phương N cầm 01 thanh tuýp sắt dài khoảng 01 mét; Q1 cầm 01 thanh tuýp sắt dài khoảng 1,5 mét; T3 cầm con dao. Lúc này, nhóm S thay đổi vị trí ngồi trên các xe, tiếp tục cầm vỏ chai bia, tuýp sắt, dao đi tìm đánh nhóm K, cụ thể như sau:

- S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Winer màu xanh đen, BKS 29S6-572.13 chở H ngồi sau, cầm 02 vỏ chai bia.
- H6 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đen, BKS 37E1-878.46 chở H7 và T3 (Thiền ngồi sau, cầm 02 vỏ chai bia và con dao).
- K3 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, đen, bạc, BKS 36K3-091.70 chở Hoàng A1 ngồi sau, cầm 02 vỏ chai bia và thanh tuýp sắt dài khoảng 2,5 mét.
- Nguyễn Văn N1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 28L1-320.50 chở Bùi Phương N ngồi sau, cầm thanh tuýp sắt dài khoảng 01 mét.
- L1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 28N1-288.43 chở Q1 ngồi sau, cầm 04 vỏ chai bia, 01 thanh tuýp sắt dài khoảng 1,5 mét.

Sau khi đi tìm nhóm K trên một số tuyến đường xã B khoảng 30 phút, đến khoảng 02 giờ 20 phút ngày 26/4/2025 khi đang đi trong đường làng thôn C, xã B (gần chợ S2) thì nhóm của S gặp H5 điều khiển xe Wave trắng chở K2 và T5 đi ngược chiều, S hô lên: “Dây rồi, chúng nó đây rồi, chặn lại, chặn lại”, K3 quay đầu xe chặn xe H5 nhưng không được, Hoàng A1 cầm vỏ chai bia ném về phía xe H5 trúng vào bụng H5, Q1 cầm ném 03 vỏ chai bia về phía xe H5 nhưng không trúng ai. H5 điều khiển xe bỏ chạy thì cả nhóm của S gồm 11 người, đi 05 xe mô tô đồng loạt quay đầu xe tăng ga phóng nhanh đuổi theo mục đích để đánh gây thương tích cho H5, K2, T5. Xe Sơn chở Hoàng đuổi gần xe H5 nhất,

cách xe H5 khoảng 03-05 mét; xe K3 chở Hoàng A1 đi thứ 2, ngay sau xe S; xe L1 chở Q1 đi thứ 3; xe Nguyễn Văn N1 chở Bùi Phương N đi thứ 4; xe H6 chở H7 và T3 đi cuối cùng cách xe S khoảng 30-40 mét. Thấy nhóm S có nhiều người, cầm vỏ chai bia, tuýp sắt đuôi đánh, lo sợ bị nhóm S đuổi được sẽ bị đánh nên H5 đã điều khiển xe đi với tốc độ cao nhằm thoát khỏi sự truy đuổi của nhóm S. Do điều kiện trời tối, đi trong đường làng nhỏ hẹp, chạy được khoảng 400 mét đến ngã ba nhà ông Trần Văn L, sinh năm 1964, nơi cư trú thôn C, xã B, tỉnh Ninh Bình thì H5 không nhìn rõ đường, đi xe tốc độ cao nên đã xô xe vào tường bao bằng gạch nhà ông L ngã ra đường, Thấy xe H5 bị ngã thì xe S, xe Khiêm dừng lại, Hoàng A1 nói: “Để em xuống cho bọn nó nhất gậy” thì S nói: “Thôi chúng nó ngã rồi, tha cho chúng nó”. Xe N, xe L1, xe H6 chạy đến gần ngã ba cách nhà ông L khoảng 03-05 mét thấy xe S, xe K3 quay lại, S nói: “Chạy đi, chúng nó bị đâm rồi” thì xe L1, xe Nam quay đầu xe lại cùng xe S, xe K3 bỏ chạy, xe H6 chạy thẳng rồi rẽ phải đi ra đường Q gặp lại nhóm của mình rồi đi về. Hậu quả: H5, T5, K2 đều bị thương tích và được đưa đi cấp cứu, điều trị; xe mô tô của H5 bị hư hỏng nặng.

Ngày 01/5/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh H (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh N) đã thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp, ra Quyết định tạm giữ, Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Trần Hồng S, Dương Quang H6, Phạm Gia T3, Bùi Phương N, cùng về hành vi “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại Điều 318 Bộ luật Hình sự. Sau đó, các bị cáo Cao Văn L1, Hà Ngọc K3, Vũ Đức H, Trần Xuân H7, Nguyễn Văn N1, Đặng Văn Q1, Trần Duy Đ đến Công an tỉnh N đầu thú.

* Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu giữ tại hiện trường: 01 xe mô tô Wave, màu trắng, đã bị hư hỏng nặng, bên trong cốp xe có 01 BKS 90B6-024.72; các mảnh vỏ chai bia thủy tinh được niêm phong trong 01 túi có mã số PS3: 2119734.

- Thu giữ của Dương Quang H6: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đen, BKS: 37E1-878.46.

- Thu giữ của Trần Hồng S: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner màu xanh đen, BKS: 29S6-572.13.

- Thu giữ của anh Hà Văn K4, sinh năm 1986 (là bố đẻ của Hà Ngọc K3): 01 xe mô tô Wave màu trắng, đen, bạc, BKS: 36K3-091.70.

- Thu giữ của chị Đào Thị H3 (là mẹ đẻ của Trịnh Đức H2): 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đen, BKS: 90AB-157.46.

- Thu giữ của anh Vũ Công D (là bố đẻ của Vũ Hải Đ1): 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu xanh, đen, BKS: 90AA-152.37.

- Trích xuất, thu giữ các đoạn video sau:

+ 02 đoạn video trích xuất từ camera nhà bà Đào Thị Y1, sinh năm 1970, nơi cư trú: thôn C, xã B, tỉnh Ninh Bình gồm 01 đoạn video 1 dài: 01 phút 11 giây, thời gian hiện thị từ 02 giờ 23 phút 30 giây đến 02 giờ 24 phút 41 giây và

01 đoạn video dài 01 phút 07 giây, thời gian hiển thị từ 02 giờ 23 phút 33 giây đến 02 giờ 24 phút 39 giây ngày 26/4/2025 ghi lại một phần diễn biến vụ án nêu trên.

+ 02 đoạn video trích xuất từ camera nhà bà **Phạm Thị N2**, sinh năm 1968, nơi cư trú: **thôn C, xã B, tỉnh Ninh Bình** gồm 01 đoạn video 1 dài 08 phút 07 giây, thời gian hiển thị từ 02 giờ 18 phút 52 giây đến 02 giờ 26 phút 59 giây và 01 đoạn video dài 08 phút 07 giây, thời gian hiển thị từ 02 giờ 18 phút 52 giây đến 02 giờ 26 phút 59 giây ngày 26/4/2025 ghi lại một phần diễn biến vụ án nêu trên.

+ 01 đoạn video trích xuất từ camera nhà chị **Lương Thị Thúy V1**, sinh năm 1991, nơi cư trú: **Thôn C, xã B, tỉnh Ninh Bình** độ dài: 27 giây, thời gian hiển thị từ 02 giờ 24 phút đến 02 giờ 24 phút 27 giây ngày 26/4/2025 ghi lại một phần diễn biến vụ án nêu trên.

+ 02 đoạn video trích xuất từ camera nhà anh **Ngô Minh P**, sinh năm 1984, nơi cư trú: **thôn C, xã B, tỉnh Ninh Bình** gồm 01 đoạn video 1 dài: 46 giây, thời gian hiển thị từ 02 giờ 24 phút 17 giây đến 02 giờ 25 phút 03 giây và 01 đoạn video dài 41 giây, thời gian hiển thị từ 02 giờ 24 phút 23 giây đến 02 giờ 25 phút 05 giây ngày 26/4/2025 ghi lại một phần diễn biến vụ án nêu trên.

+ 02 đoạn video trích xuất từ camera **quán B1-a Ruby** của anh **Vũ Văn D1**, sinh năm 1993, nơi cư trú: **thôn D, xã B, tỉnh Ninh Bình** gồm 01 đoạn video dài: 07 phút 02 giây, thời gian hiển thị từ 01 giờ 29 phút 39 giây đến 01 giờ 36 phút 39 giây và 01 đoạn video dài 01 phút 21 giây, thời gian hiển thị từ 01 giờ 18 phút 33 giây đến 01 giờ 19 phút 53 giây ngày 26/4/2025 ghi lại một phần diễn biến vụ án nêu trên.

+ 01 đoạn video trích xuất từ camera quán cà phê **Thanh H9** của anh **Lê Anh Q2**, sinh năm 1991, nơi cư trú: **thôn C, xã B, tỉnh Ninh Bình** độ dài: 07 phút 04 giây, thời gian hiển thị từ 01 giờ 19 phút 53 giây đến 01 giờ 26 phút 58 giây ngày 26/4/2025 ghi lại một phần diễn biến vụ án nêu trên.

+ 01 đoạn video trích xuất từ camera an ninh nhà ông **Trần Văn Đ2**, sinh năm 1986, nơi cư trú: **Thôn C, xã B, tỉnh Ninh Bình**, độ dài 35 giây thời gian hiển thị từ 02 giờ 22 phút 19 giây đến 02 giờ 22 phút 54 giây ngày 26/4/2025 ghi lại một phần diễn biến vụ án nêu trên.

+ 01 đoạn video trích xuất từ camera nhà ông **Tổng Đức T6**, sinh năm 1969, nơi cư trú: **Thôn C, xã B, tỉnh Ninh Bình**, độ dài 01 phút 07 giây, thời gian hiển thị từ 02 giờ 23 phút 32 giây đến 02 giờ 24 phút 40 giây ngày 26/4/2025.

Quá trình điều tra đã xử lý các vật chứng sau:

Trả lại cho ông **Nguyễn Văn C2** (là bố đẻ của **Nguyễn Văn H5**) 01 mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng và 01 BKS 90B6-024.72.

Trả lại cho ông **Hà Văn K4** (là bố đẻ của **Hà Ngọc K3**) 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, đen, bạc, BKS: 36K3-091.70.

Trả lại cho ông **Trịnh Văn C1** (là bố đẻ của **Trịnh Đức H2**) 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu đen, BKS: 90AB-157.46.

Trả lại cho ông **Vũ Công D** (là bố đẻ của **Vũ Hải Đ1**) 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu xanh đen, BKS: 90AA-152.37.

Tại bản kết luận giám định số 74/KLTTCT-TTGĐYK&PY ngày 13/5/2025 của **Trung tâm giám định y khoa và pháp y tỉnh H** kết luận:

“- Tỷ lệ tổn phần trăm tổn thương cơ thể của **Nguyễn Văn H5** tại thời điểm giám định là 02% (Hai phần trăm). Tổn thương khác và di chứng khi **Nguyễn Văn H5** điều trị ổn định ra viện, đề nghị **Q3** cơ quan cung cấp đủ bệnh án điều trị và trưng cầu giám định bổ sung.

- Qua nghiên cứu hồ sơ tài liệu và khám giám định, nhận định: Sây sát, bầm tím do va đập mạnh với vật tày bề mặt thô ráp gây nên”.

Tại bản kết luận giám định số 76/KLTTCT-TTGĐYK&PY ngày 14/5/2025 của **Trung tâm giám định y khoa và pháp y tỉnh H** kết luận:

“Tại thời điểm giám định chưa xếp tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với **Lê Duy K2**. Tổn thương khác và di chứng khi **Lê Duy K2** điều trị ổn định, đề nghị **Q3** cơ quan cung cấp đủ bệnh án điều trị và trưng cầu giám định bổ sung.

- Qua nghiên cứu hồ sơ tài liệu và khám giám định, nhận định: Sây sát da do va chạm với vật tày bề mặt thô ráp gây nên”.

Tại bản kết luận giám định số 80/KLTTCT-TTGĐYK&PY ngày 14/5/2025 của **Trung tâm giám định y khoa và pháp y tỉnh H** kết luận:

“- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của **Trịnh Minh T5** tại thời điểm giám định là 01% (Một phần trăm). Tổn thương khác và di chứng khi **Trịnh Minh T5** điều trị ổn định, đề nghị **Q3** cơ quan cung cấp bệnh án điều trị và trưng cầu giám định bổ sung.

- Qua nghiên cứu hồ sơ tài liệu và khám giám định, nhận định: Rách da do tác động với vật có cạnh gây nên. Sây sát da do va chạm với vật tày bề mặt thô ráp gây nên”.

Tại bản kết luận giám định số 36/KLTTCT-TTPY ngày 07/8/2025 của **Trung tâm giám định pháp y tỉnh N** kết luận về tỷ lệ tổn thương cơ thể của **Nguyễn Văn H5**:

“- Kết luận giám định (05/5/2025): 02% (Hai phần trăm).

- Kết luận giám định bổ sung: 61% (Sáu mươi một phần trăm).

- Tổng tỷ lệ sau giám định bổ sung: 62% (Sáu mươi hai phần trăm).

Cơ chế hình thành thương tích: Do vật tày trực tiếp gây nên.

Các tổn thương và di chứng khác tại thời điểm giám định chưa được đánh giá. Đề nghị Cơ quan CSĐT **Công an tỉnh N** cho đương sự đi giám định bổ sung khi ổn định”.

Tại bản kết luận giám định số 37/KLTTCT-TTPY ngày 07/8/2025 của **Trung tâm giám định pháp y tỉnh N** kết luận về tỷ lệ tổn thương cơ thể của **Lê Duy K2**:

“- Kết luận giám định (06/5/2025): Chưa xếp tỷ lệ tổn thương cơ thể.

- Kết luận giám định bổ sung: 09% (Chín phần trăm).

- Tổng tỷ lệ sau giám định bổ sung: 09%)Chín phần trăm.
Cơ chế hình thành thương tích: Do vật tày trực tiếp gây nên”

Tại bản kết luận giám định số 38/KLTTCT-TTPY ngày 07/8/2025 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh N kết luận về tỷ lệ tổn thương cơ thể của **Trịnh Minh T5**:

“- Kết luận giám định (08/5/2025): 01% (Một phần trăm).
- Kết luận giám định bổ sung: 03% (Ba phần trăm).
- Tổng tỷ lệ sau giám định bổ sung: 04% (Bốn phần trăm).
Cơ chế hình thành thương tích: Do vật tày trực tiếp gây nên”

Tại bản kết luận giám định số 180/KLTTCT-TTPY ngày 25/9/2025 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh N kết luận về tỷ lệ tổn thương cơ thể của **Nguyễn Văn H5**:

“- Kết luận giám định bổ sung (31/7/2025): 62% (Sáu mươi hai phần trăm).
- Kết luận giám định bổ sung (23/9/2025): 08% (Tám phần trăm).
- Tổng tỷ lệ sau giám định bổ sung: 65% (Sáu mươi lăm phần trăm).
Cơ chế hình thành vết thương: Do vật tày trực tiếp gây nên”.

Tại bản Kết luận giám định số 640/KL-KTHS ngày 30/9/2025 của **Phòng K5 Công an tỉnh N** kết luận:

“- Không phát hiện thấy dấu vết bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong các tệp tin video gửi giám định ký hiệu A1, A2, A3, A4, A5, A6, A7, A9, A10, A11, A12.
- Không đủ cơ sở để kết luận tệp tin video gửi giám định ký hiệu A8 có bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh hay không”.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 125/KL-HĐĐGTS ngày 29/8/2025 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự tỉnh Ninh Bình kết luận: “Giá trị thiệt hại hư hỏng của xe mô tô H12, BKS 90B6-024.72 là 7.266.668 đồng (Bảy triệu hai trăm sáu mươi sáu nghìn, sáu trăm sáu mươi tám đồng).

* Về trách nhiệm dân sự:

- Sau khi vụ việc xảy ra, gia đình các bị cáo **Dương Quang H6**, **Hà Ngọc K3**, **Nguyễn Văn N1**, **Trần Xuân H7**, **Bùi Phương N**, **Cao Văn L1**, **Đặng Văn Q1**, **Vũ Hoàng A1**, mỗi gia đình đều đã tự nguyện bồi thường cho gia đình của **Nguyễn Văn H5** số tiền 17.000.000 đồng, là tiền bồi thường đối với thương tích cho **Nguyễn Văn H5** và tiền sửa chữa thiệt hại hư hỏng của xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave của ông **Nguyễn Văn C2**. Sau khi nhận tiền, **Nguyễn Văn H5** và gia đình của **H5** không có yêu cầu, đề nghị gì khác đối với các bị cáo này.

- Đại diện gia đình các bị cáo **Vũ Đức H**, **Phạm Gia T3**, **Trần Hồng S** chưa bồi thường cho gia đình **Nguyễn Văn H5** nên gia đình **Nguyễn Văn H5** đề nghị các bị cáo **Vũ Đức H**, **Phạm Gia T3**, **Trần Hồng S** mỗi bị cáo bồi thường cho gia đình **Nguyễn Văn H5** số tiền 17.000.000 đồng.

- Đối với 01 két vỏ chai bia thủy tinh Tiger và 01 két vỏ chai bia thủy tinh Hà Nội nhóm **Trần Hồng S** lấy của anh **Phạm Hùng V** và của chị **Dương Thị H8**, do tài sản không có giá trị nên anh **V**, chị **H8** không yêu cầu gì.

Bản án sơ thẩm số 12/2026/HSST, ngày 20/01/2026 Tòa án nhân dân khu vực 6 Ninh Bình đã quyết định:

Áp dụng d khoản 4 Điều 134; điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 58, 38 Bộ luật hình sự; Điều 119 Luật tư pháp người chưa thành niên. Tuyên bố bị cáo **Vũ Đức Hoàng P1** các tội: “Cố ý gây thương tích” và tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 58, 38 Bộ luật hình sự; Điều 119 Luật tư pháp người chưa thành niên đối với bị cáo **Nguyễn Trần K**, **Trịnh Đức H2**. Tuyên bố các bị cáo: **Nguyễn Trần K**, **Trịnh Đức H2** phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Xử phạt:

+ **Vũ Đức H** 05 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” và 02 năm 03 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”; tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 07 (Bảy) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/7/2025.

+ **Nguyễn Trần K** 02 (**H10**) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính từ ngày 09/9/2025.

+ **Trịnh Đức H2** 01 (Một) năm 06 (**S1**) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính từ ngày 09/9/2025.

Ngoài ra án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với các bị cáo khác, tuyên về bồi thường dân sự án phí hình sự, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo cho các bị cáo.

Trong thời hạn luật định, ngày 20/01/2026 bị cáo **H2** và người đại diện theo pháp luật của bị cáo là ông **Trịnh Văn C1** và bà **Đào Thị H3** kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 28/01/2026 bị cáo **K** và người đại diện theo pháp luật của bị cáo là ông **Nguyễn Công T** và bà **Trần Thị T1** kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 27/01/2026 người đại diện theo pháp luật của bị cáo **H** kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo **K**, **H2** và người đại diện theo pháp luật của hai bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo **H** là chị **Vũ Thị H4** xin rút toàn bộ nội dung kháng cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình:

Đối với kháng cáo của chị **Vũ Thị H4**: Tại thời điểm xét xử sơ thẩm, bị cáo **Vũ Đức H** đã đủ 18 tuổi và bị cáo không phải là người bị hạn chế khả năng nhận thức, điều khiển hành vi nên không có người đại diện theo pháp luật tham gia tố tụng. Việc bản án sơ thẩm xác định chị **H4** là người đại diện theo pháp luật cho bị cáo **H** là không đúng quy định.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 331 BLTTHS thì việc kháng cáo phải do bị cáo **H** thực hiện, chỉ **H4** không có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm. Do đó cấp phúc thẩm không xem xét Đơn kháng cáo của chỉ **Vũ Thị H4**. Tại phiên tòa hôm nay, chỉ **H4** đã tự nguyện rút toàn bộ nội dung kháng cáo.

Đối với kháng cáo của bị cáo **K**, **H2** và người đại diện theo pháp luật của hai bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 BLTTHS chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo **K**, **H2** và người đại diện theo pháp luật của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng: Áp dụng thêm khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS, Điều 124 Luật tư pháp người chưa thành niên đối với cả 02 bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt tại bản án sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo với thời gian thử thách là 36 tháng đối với mỗi bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Đơn kháng cáo của bị cáo **K**, **H2** và người đại diện theo pháp luật của hai bị cáo trong thời hạn luật định, nội dung bảo đảm đúng quy định tại khoản 2 Điều 332 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên là hợp lệ, được cấp phúc thẩm xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đối với đơn kháng cáo của người đại diện theo pháp luật của bị cáo **Vũ Đức H** là chỉ **Vũ Thị H4** thấy bị cáo Hoàng sinh ngày 16/10/2007, đến thời điểm xét xử sơ thẩm ngày 20/01/2026 bị cáo đã trên 18 tuổi, theo quy định Bộ luật tố tụng hình sự, chỉ **Vũ Thị H4** không còn là người đại diện theo pháp luật của bị cáo **H**. Tại phiên tòa phúc thẩm chỉ **H4** xin rút toàn bộ nội dung kháng cáo, bị cáo **H** nhất trí với quyết định của bản án sơ thẩm, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét. Tuy nhiên cần rút kinh nghiệm đối với Tòa án cấp sơ thẩm khi xem xét nhận đơn kháng cáo.

[2] Xét về nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo **Nguyễn Trần K**, **Trịnh Đức H2** và của người đại diện theo pháp luật của hai bị cáo thấy: Quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ, phúc thẩm bị cáo **K**, **H2** đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa phúc thẩm gia đình của bị cáo **H2**, **K** xuất trình tài liệu có xác nhận của chính quyền địa phương gia đình có hoàn cảnh khó khăn; bị cáo **H2** có bố là **Trịnh Văn C1** có thời gian tham gia quân đội hoàn thành nghĩa vụ trở về, bị cáo **K** có bố là **Nguyễn Công T** được Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã **Đ**, thành phố **P**, tỉnh **Hà Nam** tặng giấy khen về thành tích trong phòng chống bão và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc, nên hai bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét khi thực hiện hành vi phạm tội, hai bị cáo **H2**, **K** đều là người dưới 18 tuổi, căn cứ Điều 5 của Luật tư pháp người chưa thành niên có hiệu lực từ ngày 01/01/2026: "Khi giải quyết vụ việc, vụ án có người chưa thành niên phải bảo đảm lợi ích tốt nhất của họ". Điều 12 của Luật tư pháp người chưa thành niên quy định: "Hình phạt áp dụng đối với người chưa thành niên phạm tội chủ yếu nhằm giáo dục họ ý thức tôn trọng, tuân theo pháp luật và các chuẩn mực đạo đức, lối sống, ngăn ngừa họ phạm tội mới, có tác dụng phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm". "Tòa án chỉ áp dụng hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội nếu xét thấy việc áp dụng biện pháp xử lý chuyên hướng không bảo đảm hiệu quả giáo dục, phòng ngừa. Trường hợp phải áp dụng hình phạt thì ưu tiên áp dụng hình phạt cảnh cáo, phạt tiền, cải tạo không giam giữ, hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo". "Tòa án chỉ áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với người chưa thành niên phạm tội khi xét thấy các hình phạt và biện pháp khác không có tác dụng răn đe, phòng ngừa". Hội đồng xét xử nhận thấy hai bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trong đó có ít nhất 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; có nơi cư trú rõ ràng; các bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội và các bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nên Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo **K**, **H2** và người đại diện hợp pháp của hai bị cáo, cho bị cáo **K**, **H2** được hưởng án treo. Giao bị cáo **K**, **H2** cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Ghi nhận bị cáo **H2**, **K** đã nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo biên lai thu tiền số 0000222 ngày 20/01/2026 và số 0000221 ngày 20/01/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình.

[4] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 345, điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo **Nguyễn Trần K**, **Trình Đức H2** và của người đại diện hợp pháp của hai bị cáo. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2026/HSST ngày 20-01-2026 của Tòa án nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình về biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo **Nguyễn Trần K**, **Trình Đức H2**. Cụ thể:

2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 58, 65 Bộ luật hình sự; Điều 12, Điều 124, Điều 119, Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên. Khoản 4 Điều 328, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố các bị cáo: **Nguyễn Trần K**, **Trịnh Đức H2** phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*”.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Trần K** 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 36 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 30/3/2026 (bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/9/2025 đến ngày 30/3/2026). Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo **Nguyễn Trần K** nếu bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam về một tội phạm khác.

Xử phạt bị cáo **Trịnh Đức H2** 01 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 36 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 30/3/2026 (bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/9/2025 đến ngày 30/3/2026). Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo **Trịnh Đức H2** nếu bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo **Nguyễn Trần K**, **Trịnh Đức H2** cho Ủy ban nhân dân phường **L**, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm:

Bị cáo **Nguyễn Trần K**, **Trịnh Đức H2** không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA

Bùi Thị Thảo

Nguyễn Đức Thủy

Trần Văn San

Nơi nhận:

- VKSND - CA tỉnh Ninh Bình;
- TAND - VKS Khu vực 6;
- UBND phường Liêm Tuyền,
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHỨC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn San